

NGÂN HÀNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MÔN TỰ TƯỜNG HỒ CHÍ MINH CÓ ĐÁP ÁN

1. Một trong những nguồn gốc của Tư tưởng HCM là tiếp thu?

- a) Lòng nhân ái và đức hy sinh của hội giáo.
- b) Các giá trị văn hóa tiến bộ của thời kỳ Phục Hưng.
- c) Giá trị truyền thống của dân tộc. (đ)

2. Một trong những nguồn gốc của Tư tưởng HCM là tiếp thu?

- a) Tinh hoa văn hóa nhân loại. (đ)
- b) Các giá trị văn hóa tiến bộ của thời kỳ Phục Hưng.
- c) Toàn bộ Tư tưởng của các nhà khai sáng.

3. Một trong những nguồn gốc của Tư tưởng HCM là dựa trên?

- a) Phẩm chất cá nhân của HCM (đ)
- b) Lòng nhân ái đức hy sinh của thiên chúa giáo
- c) Lòng nhân ái, đức hy sinh của Hội giáo

4. Một trong những nguồn gốc của Tư tưởng HCM là tiếp thu?

- a) Tư tưởng văn hóa phương đông
- b) Tư tưởng văn hóa phương Tây
- c) Chủ Nghĩa Mác-LeeNin. (đ)

5. Một trong những truyền thống tốt đẹp của Tư tưởng và văn hóa Việt Nam được HCM tiếp thu để hình thành Tư tưởng của mình là:

- a) Chủ Nghĩa yêu nước Việt Nam (đ)
- b) Những mặt tích cực của Nho Giáo.
- c) Tư tưởng vị tha của Phật Giáo.

6. Giai đoạn hình thành Tư tưởng yêu nước, thương nòi của Nguyễn Ái Quốc được tính từ:

- a) Trước năm 1911. (đ)
- b) Năm 1911->1920.
- c) Năm 1921->1930.

7. Giai đoạn tìm tòi con đường cứu nước, giải phóng dân tộc được tính từ:

- a) 1890->1911.
- b) 1911->1920. (đ)
- c) 1921->1930.

8. Giai đoạn hình thành cơ bản Tư tưởng về cách mạng Việt Nam được tính từ:

- a) 1911->1920
- b) 1921->1930 (đ)
- c) 1930->1941

9. Giai đoạn vượt qua thử thách, kiên trì con đường đã xác định chớp cách mạng VN tính từ:

- a) 1911->1920
- b) 1921->1930
- c) 1930->1945 (đ)

10. Trong những luận điểm sau đây, luận điểm nào thể hiện Tư tưởng dựa vào sức mình là chính?

- a) Công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em.
- b) Đem sức ta mà tự giải phóng cho ta
- c) Cả a và b (đ)

11. Vấn đề dân tộc trong Tư tưởng HCM trong thời đại cách mạng vô sản là vấn đề:

- a) Dân tộc nói chung
- b) Dân tộc học.
- c) Dân tộc thuộc địa (đ)

12. Thực chất vấn đề dân tộc thuộc địa trong Tư tưởng HCM là:

- a) Đấu tranh giải phóng dân tộc khỏi sự áp bức, thống trị của nước ngoài, giành độc lập dân tộc, thành lập nhà nước dân tộc độc lập, và đưa đất nước phát triển theo xu thế thời đại. (đ)
- b) Đòi quyền tự do dân chủ tối thiểu cho nhân dân.
- c) Bình đẳng dân tộc.

13. Nội dung cơ bản của Bản Yêu sách gồm 8 điểm do Nguyễn Ái Quốc gửi đến hội nghị VécXây (pháp) đề cập vấn đề:

- a) Đòi quyền tự do tối thiểu cho nhân dân.
- b) Đòi quyền bình đẳng pháp lý cho nhân dân.
- c) Cả a&b (đ)

14. Theo HCM độc lập tự do là?

- a) Quyền thiêng liêng của tất cả các dân tộc.
- b) Quyền bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc.
- c) Quyền thiêng liêng và bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc. (đ)

15. Vấn đề dân tộc trong Tư tưởng HCM là sự kết hợp nhuần nhuyễn:

- a) Dân với giai cấp.
- b) Độc lập dân tộc và CNXH
- c) Chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa thực tế.
- d) Cả a, b, c (đ)

16. HCM là người đấu tranh đòi quyền độc lập cho:

- a) Dân tộc VN
- b) Các dân tộc thuộc địa phương đông.
- c) Dân tộc VN và tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới. (đ)

17. Theo HCM Cách mạng giải phóng dân tộc phải:

- a) Đi theo con đường của các bậc tiền bối VN
- b) Đi theo con đường cách mạng PHÁP MỸ
- c) Đi theo con đường cách mạng vô sản. (đ)

18. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải:

- a) Có tổ chức đoàn thể lãnh đạo.
- b) Có Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo. (đ)
- c) Có một cá nhân xuất sắc lãnh đạo.

19. Cách mạng giải phóng dân tộc là sự nghiệp đoàn kết của:

- a) Giai cấp công nhân.
- b) Giai cấp công nhân và nông dân.
- c) Toàn dân trên cơ sở liên minh công nông. (đ)

20. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành được thắng lợi phải:

- a) Tiến hành chủ động và sáng tạo. (đ)
- b) Dựa vào sự thắng lợi của cách mạng ở các nước thuộc địa khác
- c) Dựa vào sự thắng lợi của cách mạng vô sản ở chính quốc.

21. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn giành được thắng lợi phải:

- a) Thực hiện bằng con đường bạo lực.
- b) Kết hợp lực lượng chính trị của quần chúng với lực lượng vũ trang của nhân dân.
- c) Thực hiện bằng con đường bạo lực, kết hợp lực lượng chính trị của quần chúng với lực lượng vũ trang của nhân dân. (đ)

22. Trong Tư tưởng HCM nhiệm vụ hàng đầu trên hết trước hết của cách mạng VN là:

- a) Giải phóng dân tộc (đ)
- b) Giải phóng giai cấp.

c) Giải phóng con người.

23. Thực chất của giải phóng giai cấp Theo Tư tưởng HCM là:

a) Xóa hết các giai cấp bóc lột với tính cách giai cấp thống trị xã hội. (đ)

b) Tiêu diệt cá nhân những con người thuộc giai cấp bóc lột.

c) Cả a và b

24. Trong Tư tưởng HCM, giải phóng con người trước hết là:

a) Giải phóng quần chúng lao động (đ)

b) Giải phóng giai cấp công nhân

c) Giải phóng giai cấp nông dân

25. Giải phóng dân tộc theo Tư tưởng HCM, xét về thực chất là:

a) Đánh đổ ách áp bức, thống trị của đế quốc, thực dân giành độc lập dân tộc.

b) Giành độc lập dân tộc, hình thành nhà nước dân tộc độc lập.

c) Đánh đổ ách áp bức thống trị của đế quốc, thực dân giành độc lập dân tộc, hình thành nhà nước dân tộc độc lập và tự do lựa chọn con đường phát triển của dân tộc phù hợp với phát triển của xu thế thời đại. (đ)

26. Các loại kẻ thù cần phải đánh đổ trong qua trình giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người theo Tư tưởng HCM là:

a) Đế quốc, thực dân và tay sai của chúng.

b) Nghèo nàn đói nát, lạc hậu và chủ nghĩa cá nhân với mọi hình thức.

c) Cả a và b (đ)

27. Các lực lượng thực hiện giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người theo Tư tưởng HCM là:

a) Đảng cộng sản

b) Khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết toàn dân mà nòng cốt là liên minh công – nông – chính thức.

c) Các lực lượng cách mạng thế giới.

d) Cả a, b&c (đ)

28. Nội dung cốt lõi của Tư tưởng HCM là:

a) Độc lập dân tộc.

b) Chủ nghĩa Xã Hội.

c) Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa Xã hội. (đ)

29. Mục đích của Tư tưởng HCM là:

a) Giải phóng dân tộc

b) Giải phóng giai cấp và giải phóng con người.

c) Cả a&b (đ)

30. Theo Tư tưởng HCM, chế độ chính trị mà chúng ta xây dựng là chế độ:

- a) Do giai công nhân làm chủ.
- b) Giai cấp nông dân làm chủ.
- c) Do nhân dân làm chủ. (đ)

31. Theo HCM nền kinh tế mà chúng ta xây dựng phải được tạo lập trên cơ sở:

- a) Nền công nghiệp hiện đại.
- b) Nền nông nghiệp hiện đại
- c) Chế độ công hữu và tư liệu sản xuất. (đ)

32. Theo HCM trong thời kì hóa độ, nền kinh tế phải đảm bảo cho phát triển ưu tiên là:

- a) Kinh tế hợp tác xã
- b) Kinh tế tư bản tư nhân
- c) Kinh tế quốc doanh (đ)

33. Theo HCM muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có:

- a) Cơ sở vật chất vững chắc
- b) Con người năng động sáng tạo
- c) Con người Xã Hội Chủ Nghĩa (đ)

34. Theo HCM động lực quan trọng và bao trùm nhất là:

- a) Vốn
- b) Tài nguyên thiên nhiên
- c) Con Người (đ)

35. Để phát huy sức mạnh của cá nhân người lao động, theo HCM cần phải:

- a) Tác động vào nhu cầu và lợi ích của con người
- b) Tác động vào các động lực chính trị-tinh thần
- c) Cả a&b (đ)

36. Muốn phát huy động lực của chủ nghĩa xã hội, Theo HCM cần phải chống:

- a) Chủ nghĩa cá nhân, tham ô lãng phí, quan liêu
- b) Chia rẽ, bè phái, mất đoàn kết, vô kỷ luật, chủ quan bảo thủ, giáo điều, lười biếng.
- c) Cả a&b (đ)

37. Để đi lên chủ nghĩa xã hội, theo HCM nước ta phải trải qua:

- a) Phương thức quá độ trực tiếp (từ CNTB phát triển lên CNXH)
- b) Phương thức quá độ gián tiếp (từ 1 nước tiền TBCN đi lên CNXH) (đ)
- c) Cả a&b

38. Theo HCM đặt điểm cơ bản nhất của nước ta trong thời kỳ quá độ là:

- a) Từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên CNXH không phải trải qua giai đoạn phát triển TBCN. (đ)
- b) Bị chiến tranh tàn phá nặng nề.
- c) Cả a & b

39. Căn cứ vào thực tiễn xây dựng CNXH ở VN, theo HCM, độ dài của thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta là:

- a) 15 năm
- b) 20 năm.
- c) Lâu dài. (đ)

40. Để đảm bảo thực tiễn thắng lợi của CNXH ở VN trong thời kỳ quá độ theo HCM phải:

- a) Giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao vai trò quản lý của nhà nước.
- b) Phát huy tích cực chủ động của các tổ chức chính trị XH, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức và tài.
- c) Cả a & b. (đ)

41. Theo HCM về bước đi trong thời kỳ quá độ của chúng ta phải:

- a) Trải qua nhiều bước (đ)
- b) Làm thật mau và rầm rộ
- c) Cả a & b.

42. Theo HCM về bước đi trong thời kỳ quá độ của chúng ta phải:

- a) Theo bước đi của các nước XHCN
- b) Căn cứ vào đặc điểm lịch sử cụ thể của nước ta từ đó có bước đi phù hợp.
- c) Căn cứ vào đặc điểm lịch sử cụ thể của nước ta từ đó có bước đi phù hợp, đi bước nào chắc bước ấy. (đ)

43. Theo TTHCM nhân tố quyết định hàng đầu để đưa cách mạng VN đến thắng lợi là:

- a) Đoàn kết dân tộc.
- b) Đoàn kết giai cấp.
- c) Phải có Đảng cộng sản. (đ)

44. Theo TTHCM, DCSVN là sản phẩm kết hợp giữa:

- a) Chủ nghĩa Mac – LeNin với phong trào công nhân.
- b) Phong trào công nhân với phong trào yêu nước.
- c) Chủ nghĩa Mac – LeNin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước. (đ)

45. Theo TTHCM, DCSVN là Đảng của:

- a) Giai cấp công nhân b) Nhân dân lao động
- c) Giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc VN. (đ)

46. Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của HCM hình thành trên cơ sở:

- a) Từ truyền thống yêu nước, nhân ái, tinh thần cố kết cộng đồng dân tộc VN.
- b) Từ quan điểm của Chủ nghĩa Mac Lenin về cách mạng giải phóng dân tộc, về vai trò của quần chúng nhân dân trong cách mạng.
- c) Từ tổng kết kinh nghiệm thành công và thất bại của các phong trào yêu nước, phong trào cách mạng VN và thế giới.
- d) Cả a,b&c. (đ)

47. Trong TTHCM đại đoàn kết dân tộc:

- a) Là vấn đề cơ bản có ý nghĩa chiến lược.
- b) Là vấn đề quyết định thành công của cách mạng.
- c) Là vấn đề cơ bản có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng. (đ)
- d) Cả a, b &c

48. Trong TTHCM nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc là:

- a) Liên minh công nông
- b) Liên minh công nông và lao động trí óc. (đ)
- c) Liên minh công nông và các tầng lớp lao động khác.
- d) Liên minh công nông và các lực lượng yêu nước khác.

49. Trong mặt trận dân tộc thống nhất, ĐCS là:

- a) Thành viên của Mặt Trận dân tộc thống nhất
- b) Lực lượng lãnh đạo Mặt Trận dân tộc thống nhất.
- c) Vừa là thành viên, vừa là Lực lượng lãnh đạo Mặt Trận dân tộc thống nhất. (đ)
- d) Đại biểu của giai cấp công nhân trong Mặt Trận dân tộc thống nhất.

50. Sức mạnh dân tộc trong TTHCM bao gồm:

- a) Chủ nghĩa yêu nước VN.
- b) Văn hóa truyền thống VN
- c) Tinh thần đoàn kết ý thức đấu tranh cho độc lập tự do.
- d) Ý thức tự lập tự cường e) Cả a, b, c&d. (đ)

51. Tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại thể hiện trong:

- a) 3 luận điểm

- b) 4 luận điểm
- c) 5 luận điểm (đ)
- d) 6 luận điểm

52. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh luận điểm ĐCS là nhân tố quyết định hàng đầu để đưa cách mạng VN đi đến Thắng lợi là:

- a) Xác định vị thế cầm quyền của Đảng.
- b) Xác định vai trò lãnh đạo của Đảng. (đ)
- c) Xác định mục đích của Đảng.
- d) Xác định nhiệm vụ của Đảng.

53. Bản chất giai cấp công nhân của ĐCSVN thể hiện ở:

- a) Số lượng Đảng viên trong Đảng.
- b) Trình độ Đảng viên trong Đảng.
- c) Nền tảng lý luận, mục tiêu, đường lối, nguyên tắc tổ chức của Đảng. (đ)
- d) Cả a, b &c.

54. Theo HCM, ĐCSVN phải lấy chủ nghĩa Mac Lenin làm “nòng cốt” nghĩa là:

- a) ĐCSVN phải lấy chủ nghĩa Mac-Lenin làm nền tảng Tư tưởng. (đ)
- b) ĐCSVN phải lấy chủ nghĩa Mac-Lenin làm chủ trương, đường lối.
- c) ĐCSVN phải lấy chủ nghĩa Mac-Lenin làm học thuyết của Đảng.
- d) Cả a, b&c.

55. Nguyên tắc xây dựng Đảng kiểu mới theo TTHCM là:

- a) Tập trung dân chủ.
- b) Tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách .
- c) Tự phê bình và phê bình.
- d) Kỷ luật nghiêm minh và tự giác.
- e) Đoàn kết thống nhất trong Đảng.
- f) Cả a, b, c, d &e. (đ)

56. Theo TTHCM, ĐCSVN vừa là người lãnh đạo, vừa là đầy tớ trung thành của nhân dân, Đảng phải chăm lo mối quan hệ giữa Đảng với dân là nhằm:

- a) Xác định vị thế cầm quyền của Đảng.
- b) Xác định phương thức cầm quyền của Đảng.
- c) Xác định năng lực cầm quyền của Đảng.
- d) Cả a, b &c . (đ)

57. Nhà nước của Dân theo TTHCM nghĩa là:

- a) Mọi quyền lực trong nhà nước và trong xã hội đều thuộc về nhân dân. (đ)

- b) Mọi công việc của nhà nước do dân quyết định .
- c) Đại biểu nhà nước do nhân dân bầu ra.
- d) Cả a & b.

58. Nhà nước do dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh:

- a) Đại biểu nhà nước do nhân dân lựa chọn.
- b) Dân ủng hộ, giúp đỡ, đóng thuế để nhà nước chi tiêu hoạt động.
- c) Dân có quyền kiểm soát, giám sát, bãi nhiệm nếu đại biểu không làm tròn sự ủy nhiệm của dân.
- d) Nhà nước phải liên hệ chặt chẽ với dân.
- e) Cả a, b, c, d . (đ)

59. Nhà nước vì dân theo Tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- a) Phục vụ vì lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân.
- b) mọi chủ trương, chính sách, pháp luật đều xuất phát từ lợi ích của dân.
- c) Nhà nước trong sách, không có bất cứ một đặc quyền đặc lợi nào
- d) Dân là chủ chính phủ là đầy tớ.
- e) Cả a, b, c, & d. (đ)

60. Theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, bản chất của giai cấp công nhân của nhà nước ta quyết định ở chỗ:

- a) Nhà nước ta do đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo.
- b) Nhà nước ta định hướng đi lên xã hội chủ nghĩa xã hội.
- c) Nguyên tắc tổ chức hoạt động của nhà nước ta là nguyên tắc tập trung dân chủ.
- d) Cả a, b & c. (đ)

61. Theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, bản chất giai cấp công nhân của nhà nước ta thống nhất với tính nhân dân và tính dân tộc ở chỗ:

- a) Nhà nước ta ra đời là kết quả của quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ, với sự chỉ hy sinh xương máu của nhiều thế hệ cách mạng.
- b) Nhà nước ta bảo vệ lợi ích của nhân dân, lấy lợi ích của dân tộc làm nền tảng.
- c) nhà nước ta đứng ra đảm nhiệm vụ lịch sử, lãnh đạo nhân dân ta tiến hành các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm và bảo vệ tổ quốc.
- d) Cả a, b, c. (đ)

62. Một nhà nước có quyền có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ theo Tư tưởng Hồ Chí Minh phải là:

- a) Một nhà nước hợp hiến.
- b) Một nhà nước quản lý đất nước bằng pháp luật và chú trọng đưa pháp luật vào cuộc sống.

- c) Một nhà nước có đội ngũ các bộ, công chức có đủ sức, đủ tài.
- d) Cả a, b, c&d. (đ)

63. Tư tưởng đạo đức HCM bắt nguồn từ:

- a) Truyền thống đạo đức dân tộc Việt Nam.
- b) Kế thừa Tư tưởng đạo đức Phương Đông và tinh hoa văn hoá nhân loại.
- c) Tư tưởng đạo đức và những tấm gương đạo đức của Mác, Ănggen, Lenin.
- d) Cả a, b, c. (đ)

64. Theo Tư tưởng HCM, đạo đức có vai trò:

- a) Là nền tảng lý luận của người cách mạng.
- b) Là cái gốc, là nền tảng của người cách mạng. (đ)
- c) Là định hướng lý tưởng của người cách mạng.
- d) Là cơ sở tư tưởng của người cách mạng.

65. Phẩm chất cơ bản của con người Việt Nam trong thời đại mới theo Tư tưởng HCM là:

- a) Trung với nước hiếu với dân. b) Yêu thương con người. c) Cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư.
- d) Có tinh thần quốc tế trong sáng. e) Cả a, b, c, d. (đ)

66. Nguyên tắc xây dựng đạo đức mới theo Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm:

- a) 2 nguyên tắc.
- b) 3 nguyên tắc. (đ)
- c) 4 nguyên tắc.
- d) 5 nguyên tắc.

67. Theo Hồ Chí Minh, muốn xây dựng đạo đức mới phải:

- a) Nói đi đôi với làm.
- b) Xây đi đôi với chống.
- c) Tư dưỡng đạo đức xuất đời. d) Cả a, b, c. (đ)

68. Con người theo quan niệm của Hồ Chí Minh là:

- a) Động lực của cách mạng. b) Vốn quý của cách mạng.
- c) Vốn quý nhất nhân tố quyết định đến thành công của cách mạng. (đ)
- d) Vốn quý nhất, nhân tố quan trọng của cách mạng.

69. Khái niệm con người trong Tư tưởng Hồ Chí Minh để chỉ:

- a) Một con người cụ thể.
- b) Một cộng đồng người.
- c) Con người cụ thể gắn với hoàn cảnh lịch sử cụ thể. (đ)

d) Cả a, b, c.

70. Định nghĩa về văn hoá theo Tư tưởng Hồ Chí Minh đã chỉ ra:

- a) Nguồn gốc của văn hoá.
- b) Mục tiêu của văn hoá.
- c) Các bộ phận hợp thành văn hoá.
- d) Chức năng của văn hoá.
- e) Cả a, b, c&d. (đ)

71. Theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hoá có chức năng:

- a) Bồi dưỡng tư tưởng đúng đắn và tình cảm cao đẹp cho con người.
- b) Nâng cao dân trí.
- c) Bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, những phong cách, lối sống lành mạnh, luôn hướng con người vươn tới cái thiện, cái mỹ, không ngừng hoàn thiện bản thân mình.
- d) Cả a, b, c. (đ)

72. Theo Hồ Chí Minh, lĩnh vực chính của văn hoá là:

- a) Văn hoá giáo dục.
- b) Văn hoá nghệ thuật.
- c) Văn học, đời sống.
- d) Cả a, b, c. (đ)

73. Luận điểm đoàn kết, đoàn kết, “thành công, thành công, đại thành công” của Hồ Chí Minh được trích từ tác phẩm:

- a) Bài nói chuyện trong buổi bế mạc Đại hội thành lập mặt trận tổ quốc Việt Nam. (đ)
- b) Bài nói chuyện tại Hội nghị mở rộng Ủy ban Trung ương mặt trận tổ quốc Việt Nam.
- c) Bài nói chuyện tại đại hội đại biểu mặt trận tổ quốc Việt Nam lần thứ II.

74. Luận điểm “lao động tất cả các nước đoàn kết lại” là của:

- a) Các Mac
- b) Ph.Ăngghen
- c) VI.Lenin
- d) Hồ chí minh. (đ)

75. Khẩu hiệu chiến lược: “giao cấp vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại” là của:

- a) Các Mác.
- b) Ph.Ăngghen.
- c) VI.Lê nin. (đ)

d) Hồ Chí Minh.

76. Lực lượng chủ yếu của khối đại đoàn kết dân tộc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh là:

- a) Công nhân.
- b) Công nhân, nông dân.
- c) Học trò, nhà buôn.
- d) Công nhân, nông dân, lao động trí óc. (đ)

77. Luận điểm “công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện bằng sự nỗ lực của bản thân anh em” là của.

- a) Các mác.
- b) Ph.ăngghen.
- c) V.I LêNin.
- d) Hồ Chí Minh. (đ)

78. Luận điểm “Chủ nghĩa tư bản là một con đĩa có 1 cái vòi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và 1 cái vòi khác bám vào giai cấp vô sản ở các nước thuộc địa. Nếu muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả 2 vòi” của HCM được trích từ tác phẩm:

- a) Bản án chế độ thực dân pháp
- b) Đường cách mệnh
- c) Báo người cùng khổ. (đ)

79. Luận điểm “CNĐT là động lực lớn của đất nước” của HCM được trích từ tác phẩm:

- a) Báo cáo về bắc kỳ, trung kỳ và nam kỳ. (đ)
- b) Đường cách mệnh.
- c) Bản án chế độ Thực dân pháp

80. Theo TTHCM, Đảng phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn về mặt:

- a) Chính trị
- b) Tư tưởng
- c) Tổ chức
- d) Cả a, b &c (đ)

81. Giai đoạn phát triển và thắng lợi TTHCM được tính từ:

- a) 1921->1930
- b) 1930->1941
- c) 1945->1969 (đ)

82. Một trong những nội dung cơ bản của yêu sách gồm 8 điểm của Nguyễn Ái Quốc gửi đến hội nghị Vec Xây (Pháp) là:

- a) Đòi quyền tự do dân chủ tối thiểu của nhân dân (đ)
- b) Đòi quyền độc lập dân tộc
- c) Đòi quyền tự trị của dân tộc

83. Một trong những nội dung cơ bản của yêu sách gồm 8 điểm của Nguyễn Ái Quốc gửi đến hội nghị Vec xây (Pháp) là:

- a) Đòi quyền bình đẳng pháp lý cho nhân dân . (đ)
- b) Đòi quyền độc lập dân tộc.
- c) Đòi quyền tự trị của dân tộc

84. Bạo lực cách mạng theo TTHCM là:

- a) Đấu tranh chính trị
- b) Đấu tranh vũ trang
- c) Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang (đ)

85. Giải phóng con người theo TTHCM là:

- a) Giải phóng con người với tư cách từng cá nhân
- b) Giải phóng con với tư cách là cả loài người
- c) Giải phóng con người với tư cách từng cá nhân và cả loài người (đ)

86. Nội dung cốt lõi của TTHCM là:

- a) Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH (đ)
- b) Giải phóng dân tộc c) Giải phóng giai cấp

87. HCM tiếp cận CNXH từ:

- a) Quan điểm duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mac Lenin
- b) Chủ nghĩa yêu nước và truyền thống văn hoá dân tộc
- c) Cả a & b (đ)

88. Theo HCM trong thời kỳ qua độ còn tồn tại hình thức:

- a) Sở hữu của nhà nước và sở hữu của hợp tác xã
- b) Sở hữu của người lao động riêng lẻ và sở hữu của nhà tư bản
- c) Cả a & b (đ)

89. Để phát huy động lực con người, theo HCM cần phải:

- a) Phát huy sức mạnh đoàn kết cả cộng đồng dân tộc
- b) Phát huy sức mạnh của cá nhân con người
- c) Cả a & b (đ)

90. Theo HCM, động lực chủ yếu để phát triển đất nước là:

- a) Sức mạnh đoàn kết của cả cộng đồng dân tộc (đ)
- b) Sức mạng của cá nhân con người
- c) Sức mạnh thời đại

91. Theo HCM, nhiệm vụ lịch sử của thời kỳ quá độ của nước ta là phải:

- a) Xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của CNXH
- b) Khởi tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới
- c) Cả a & b (đ)

92. Theo TTHCM để xác định bước đi và tìm cách làm của CNXH phù hợp với VN cần phải:

- a) Quán triệt các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mac Lenin về xây dựng chế độ mới, có thể tham khảo, học tập kinh nghiệm của các nước anh em.
- b) Xuất phát từ điều kiện thực tế, đặt điểm dân tộc, nhu cầu và khả năng thực tế của nhân dân
- c) Cả a & b (đ)

93. TTHCM về ĐCS VN được hình thành trên cơ sở:

- a) Lý luận
- b) Thực tiễn
- c) Cả a & b (đ)

94. Theo TTHCM, nền tảng Tư tưởng của Đảng phải dựa trên:

- a) Chủ nghĩa Mac Lennin (đ)
- b) Nguyên tắc tập trung dân chủ
- c) Nguyên tắc phê bình và tự phê bình

95. Theo TTHCM về đại đoàn kết dân tộc gồm:

- a) 3 Luận điểm
- b) 4 Luận điểm (đ)
- c) 5 Luận điểm
- d) 8 Luận điểm

96. Trong TTHCM Đại đoàn kết dân tộc:

- a) Là mục tiêu của cách mạng
- b) Là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng
- c) Là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng (đ)

97. Trong TTHCM Đại đoàn kết dân tộc là:

- a) Đoàn kết công nông
- b) Đoàn kết công nông và lao động trí óc

- c) Đại đoàn kết toàn dân (đ)
- d) Đoàn kết công – nông và các tầng lớp xã hội khác

98. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, ĐCSVN là sản phẩm của sự kết hợp giữa:

- a) Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào cách mạng Việt Nam.
- b) Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân.
- c) Chủ nghĩa Mác- Lênin với phong trào yêu nước Việt Nam.
- d) Chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. (đ)

99. Theo tư tưởng HCM, luận điểm Đảng cộng sản Việt Nam là “Đảng của giai cấp công nhân, đồng thời là đảng của dân tộc Việt Nam” nhằm:

- a) Xác định vị trí thế cầm quyền của đảng.
- b) Xác định bản chất giai cấp của Đảng. (đ)
- c) Xác định chức năng của Đảng.
- d) Xác định vai trò lãnh đạo của Đảng.

100. Một nhà nước pháp quyền có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ theo tư tưởng Hồ Chí Minh phải là:

- a) Một nhà nước hợp hiến. (đ)
- b) Một nhà nước thống nhất, có quyền quốc gia.
- c) Một nhà nước của dân, do dân, vì dân. d) Một nhà nước không có tiêu cực, không có đặc quyền, đặc lợi.